

Bản án số: 14/2019/HSST
Ngày 13/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Trung Phước**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Văn Sân**; Ông **Lò Tiến Nui**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Cao Thị Hóa** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông: **Lê Văn K** - Kiểm sát viên

Ngày 13/6/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 13/2019/TLST-HS ngày 29/5/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST-HS ngày 03/6/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN XUÂN Q** - Sinh năm 1977

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản Đ, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Nguyễn Xuân S, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1954; Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1983 và 01 người con sinh năm 2012; Tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 01/4/2019 đến ngày 10/4/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Giao cho UBND xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu quản lý theo dõi cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Vân Văn M, sinh năm 1988.

Trú tại: Bản T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân S, sinh năm 1975.

Trú tại: Bản Đ, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt không rõ lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 01/4/2019, Nguyễn Xuân Q gọi điện thoại cho Vân Văn M, sinh năm 1988 ở bản T, thị trấn T bảo M đến nhà chờ mình đi chơi ở thị trấn T. Khoảng 30 phút sau M đi xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, BKS 27F4 - 3102 đến nhà chờ Q trên đường đi Q bảo M chở đến nhà Đinh Thanh Đ (tên gọi khác Đinh Lao T),

sinh năm 1990 ở bản H, thị trấn T (Q không nói cho M biết mục đích đến nhà Đ của mình), M đồng ý chở Q đến cổng nhà Đ. Đến nơi Q xuống xe còn M đi đâu Q không biết, Q vào trong nhà gặp Đ ở tầng hai, qua nói chuyện Q nhờ Đ mua hộ 500.000 đồng Heroine để sử dụng, Đ đồng ý cầm tiền Q đưa rồi đi ra ngoài khoảng 20 phút sau quay lại cầm ở tay một gói Heroine được gói ngoài bằng ni lông màu xanh và Đ tự ý cầu một ít Heroin ra sử dụng rồi gói lại như cũ đưa cho Q. Nhận gói Heroine Đ đưa Q cũng cầu một ít ra tự ý sử dụng tại nhà Đ. Sau đó, có Văn Văn M vào nhà Đ đón Q về, tại đây Quang lấy gói Heroine cầu ra một ít đưa cho M (Q dấu không cho M biết và M cũng không nhìn thấy gói ma túy), do lên cơn nghiện chất ma túy nên M tự ý ra góc nhà Đ sử dụng hết (Đ không biết và không nhìn thấy).

Gói Heroine còn lại Q gói lại như cũ và xé một mảnh giấy trắng (loại giấy vệ sinh) ở đầu giường ngủ nhà Đ gói thêm bên ngoài cất giấu vào trong bao thuốc lá Thăng Long và để vào trong túi quần bên phải của Q đang mặc. Sử dụng ma túy xong M chở Q về nhà (trên đường đi Q không nói cho M biết mình đang tàng trữ trái phép ma túy trong người). Đi về đến Bản Đ, xã H, Q bảo M dừng xe để Q xuống còn M quay xe lại đi về nhà mình. Xuống xe Q vào nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1954, ở cùng bản ăn cơm trưa nhưng không cho ai biết gói ma túy cất giấu trong người, ăn xong Q đi bộ về nhà mình.

Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày trong lúc Nguyễn Xuân Q đang đi bộ đến đường rẽ vào nhà anh trai của mình là Nguyễn Xuân S, sinh năm 1975 ở cùng bản, Q gặp lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ biết trong người đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên Q bỏ chạy đến sân nhà anh S thì lực lượng Công an không chế bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng (Nguyễn Xuân S chứng kiến toàn bộ diễn biến bắt quả tang Q và thu giữ vật chứng).

Tại Kết luận giám định số 06/KL-GĐ ngày 03/4/2019 của ông Phan Văn H - Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu kết luận:

“Số cục chất bột khô màu trắng được gói bằng mảnh nilon màu xanh và gói lại bằng mảnh giấy trắng thu giữ của Nguyễn Xuân Q có khối lượng là 0,11 gam (không thấy mùi một gam)”

Tại bản kết luận giám định số 166/GĐ- KTHS ngày 03 tháng 4 năm 2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận.

“Mẫu mẫu vật thu giữ của Nguyễn Xuân Q gửi đến giám định là ma túy. loại Heroine”

Ngoài 01 gói Heroine nêu trên, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Nguyễn Xuân Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, 01 bơm kim tiêm, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Xuân Q, 860.000 VNĐ và tạm giữ của Văn Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA có BKS 27F4- 3102, 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL.

Cáo trạng số 13/CT – VKSTĐ ngày 28/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian và địa điểm phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án tù từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, miễn án phí HSST cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Vân Văn M trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA có BKS 27F4- 3102, 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL là tài sản hợp pháp của anh, khi dùng chiếc xe nói trên chở bị cáo Nguyễn Xuân Q đi chơi anh không biết Q đi mua ma túy, nay đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe và chiếc điện thoại di động nói trên cho anh.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Vào khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 01 tháng 4 năm 2019, tại khu vực bản Đ, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Xuân Q đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,11 gam, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng. Hành vi bị cáo Nguyễn Xuân Q thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Nguyễn Xuân Q là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma túy đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma túy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, nhằm góp phần giữ vững tình hình trật tự trị an trên địa bàn.

[4]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Xuân Q là đối tượng nghiện chất ma túy, việc tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nhằm phục vụ nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân.

[5]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Xuân Q được sinh ra trong gia đình lao động, bị cáo không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chỉ vì không kìm chế được bản thân dẫn đến bị nghiện chất ma túy. Để có ma túy phục vụ nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Xuân S, mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị N được tặng Huy chương vì sự nghiệp giao thông vận tải, vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Nguyễn Xuân Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về vật chứng: 0,11 gam Heroine đã được gửi toàn bộ làm mẫu vật gửi đi giám định không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT kèm theo 01 sim Viettel, số tiền 860.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân Q là những tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo; 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA có BKS 27F4- 3102, 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL kèm theo 01 sim Vinaphone thu giữ của Văn Văn M là tài sản hợp pháp của anh M, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Xuân Q nên số tài sản này cần được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp; 01 bơm kim tiêm, 01 vỏ bao thuốc lá, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy giấy vệ sinh màu trắng thu giữ của Nguyễn Xuân Q là những công cụ dùng để tàng trữ, sử dụng chất ma túy, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7]. Một số vấn đề liên quan trong vụ án:

Theo lời khai của Nguyễn Xuân Q gói Heroine Q tàng trữ bị thu giữ là do nhờ Đinh Thanh Đứ (tên gọi khác Đinh Thanh T) mua hộ. Quá trình điều tra Đ không thừa nhận hành vi mua hộ Heroine của mình. Chỉ có lời khai của Q, không có chứng cứ khác

để chứng minh hành vi phạm tội của Đinh Thanh Đ nên không đủ căn cứ để xử lý trong cùng vụ án.

Đối với Vân Văn M người điều khiển xe mô tô BKS 27F4 - 3102 chở Q đi mua ma túy và tàng trữ trong người nhưng Q không nói cho M biết nên không có căn cứ để xử lý.

Theo lời khai của Nguyễn Xuân Q và Vân Văn M có sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của Đinh Thanh Đ nhưng Q và M không hỏi Đ và Đ cũng không biết, không thừa nhận nên Đ không phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối Vân Văn M được Nguyễn Xuân Q cho một ít ma túy để sử dụng và đã sử dụng hết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của M CQĐT đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Bị cáo là người nghiện chất ma túy, gia đình thuộc diện hộ nghèo, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo có đề nghị được miễn án phí nên sẽ được miễn án phí HSST.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 khoản 5 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q 18 (mười tám) tháng tù, bị cáo được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ, nay còn phải thi hành tiếp 17 (mười bảy) tháng 21 (hai mươimốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến các cơ sở giam, giữ để chấp hành hình phạt. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân Q, 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT kèm theo 01 sim Viettel và số tiền 860.000 đồng. Trả lại cho Vân Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA mang BKS 27 F4- 3102 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL kèm theo 01 sim Vinaphone. Tịch thu 01 bơm kim tiêm, 01 vỏ bao thuốc lá, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh giấy giấy vệ sinh màu trắng để tiêu hủy.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 29/5/2019 giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Miễn án phí HSST cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn mười lăm ngày lên Toà án cấp trên kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lai Châu.
- VKSND tỉnh Lai Châu.
- Sở tư pháp Lai Châu
- VKSND huyện T
- Chi cục THADS.
- Nhà TG.
- Người TGTT.
- Bị cáo.
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Trung Phước